TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HSST
Ngày: 26-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Khải
2. Ông Phạm Văn Khuyến

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đăng K, sinh năm 1992 (tên gọi khác: D), nơi sinh: Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12;Con ông: Lê Đăng H (chết); Con bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 05 anh, chị ruột, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền sự: không.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xử phạt 02 năm tù về Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số 36/2022/HSST ngày 17/05/2022 đến ngày 08/8/2023 bị cáo chấp hành xong (Bản án chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

Ngày 13/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xử phạt 05 tháng 04 ngày tù về Tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích).

Ngày 28/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về Tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích).

Ngày 26/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích).

Ngày 08/11/2021 bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2023 cho đến nay, "có mặt tại phiên tòa".

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Hoàng Quốc M, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

- Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

** Người làm chứng*:

Ông Phan Công L, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đăng K là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 28/11/2023, K, sử dụng số tiền 400.000 đồng đi xe ôm từ xã T, huyện Đ xuống khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh B gặp và mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân) rồi mang về nhà mình tại thôn T, xã T, huyện Đ thì lấy một ít ra sử dụng. Số ma túy còn lại K bỏ vào ví da cất giữ trong người. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/12/2023, K điều khiển xe mô tô 93P2- 851.75 mang số ma túy trên đến nhà và rủ Phan Công L, sinh năm: 1988; tại Thôn P, xã P, huyện P mục đích đến chợ P mua quần áo. Khi cả hai đi đến thôn P, xã P thì bị lực lượng Công an huyện P kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Trong túi quần phía trước bên phải của K có 01 gói ny lon hàn kín có kích thước (9,5x06) cm nghi là ma túy được niêm phong có chữ ký xác nhận của của Lê Đăng K; 01 điện thoại di động hiệu Iphonne 6S màu hồng-trắng; 01 ví da màu đen và 01 xe mô tô biển số: 93B2-85175. (bút lục: 20-21).Tại bản kết luận giám định số 1194/KL(MT)-KTHS, ngày 07/12/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2799 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CTr-VKS ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Đăng K và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đăng K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38;50; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Đăng K mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đăng K khai nhận về hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thừa nhận hành vi phạm tội, cũng như tội danh theo bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát huyện P đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Nói lời sau cùng: Trong thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo đã ăn năn hối cải về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đăng K tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo, phù hợp với, các bản kết luận giám định các vật chứng đã được thu giữ trong vụ án. Trên cơ sở đó đã xác định được: Lê Đăng K là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 28/11/2023, sử dụng số tiền 400.000 đồng rồi mua ma túy đá của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) 01 gói ny lon hàn kín có kích thước (9,5x06)cm tại khu vực Bệnh viện Đa khoa tỉnh B. Ngày 01/12/2023 mang đến khu vực thôn P, xã P, huyện P thì bị bắt quả tang. Kết luận giám định là ma túy, có khối lượng 0,2799 gam, loại Methamphetamine. Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo Lê Đăng K đã đủ các yếu tố cấu

thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về cất trữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe của con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi cất dấu ma túy để sử dụng. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 36/2022/HSST ngày 17/05/2022. Chấp hành xong ngày 08/8/2023 (bản án chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bên cạnh đó bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu rất nhiều lần phạm tội, cụ thể: Ngày 13/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xử phạt 05 tháng 04 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích); Ngày 28/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích); Ngày 26/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích); Ngày 08/11/2021 bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét bị cáo không ăn năn, hối cải và không có thái độ tu dưỡng, rèn luyện bản thân sống có ích mà có nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật rất cao.Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với hành vi của Phan Công L đi cùng K đến chợ P mua quần áo thì bị bắt quả tang. L không biết K có ma túy trong túi quần nên không có cơ sở xỷ lý đối với L nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho K (chưa rõ nhân lai lịch) Cơ quan điều tra Công an huyện P tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định có khối lượng M = 0,2799 gam và 01 ví da màu đen cất dấu ma túy thu giữ khi bắt quả tang nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô 01 xe mô tô biển số: 93B2-85175 và 01 điện thoại di động hiệu Iphonne 6S màu hồng-trắng. Quá trình điều tra chứng minh được, xe Khiêm mượn của Hoàng Quốc M, sinh năm: 1990; Cư trú: tổ D, thôn T, xã T, huyện Đ, còn điện thoại K mượn của Lê Văn Đ , sinh năm: 1998; Cư trú: ấp T, xã T, huyện Đ. K sử dụng xe mô tô mang ma túy đi sử dụng M không biết, còn điện thoại không liên quan đến vụ án nên ngày 26/02/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện P xử lý vật chứng trả lại cho M và Đ nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Riềng về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh, áp dụng pháp luật và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Đăng K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38,50 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Đăng K 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2023.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định có khối lượng M = 0,2799 gam và 01 ví da màu đen cất dấu ma túy thu giữ khi bắt quả tang.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Đăng K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hảo